

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2025/HS-ST**
Ngày 28 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và ông Nguyễn Xuân Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/QĐST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thọ H, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, huyện T, tỉnh Đắc Nông; nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thọ L và bà Hà Thị D; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 22/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắc Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 19/2020/QĐ-TA. Ngày 04/11/2020, Tòa án nhân huyện Tuy Đức ra Quyết định số: 578/2020/QĐ-TA về việc hoãn chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thọ H. Ngày 28/6/2024, Tòa án nhân huyện Tuy Đức ra Quyết định số: 01/2024/QĐ-TA hủy bỏ Quyết định số: 578/2020/QĐ-TA ngày 04/11/2020 về việc buộc Bùi Thọ H phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 23/7/2024, Công an huyện Tuy Đức ra Quyết định số: 10/QĐ-CAH truy tìm người đã có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn đối với Bùi Thọ H, hiện chưa chấp hành; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2024 đến nay; đang tạm giam; có mặt.

2. Thị L (tên gọi khác: Nâu), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1998 tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Bon B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: M'Nông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Đ và bà Thị H; có chồng là Trịnh Long M và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 18/9/2024 bị Công an huyện Đăk R'Lấp ra Quyết định xử phạt hành chính số: 352/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự); bị tạm giữ từ ngày 05/9/2024 đến ngày 14/9/2024; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 8/2024, Thị L đến nhà nghỉ Kim Nguyên Bảo thuộc thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông thuê phòng nghỉ số 205 để ở. Đến đầu tháng 9/2024, L rủ Bùi Thọ H đến nhà nghỉ Kim Nguyên Bảo ở cùng L. Tại đây, H thấy tại vị trí góc chân bàn trong phòng có 01 đoạn ống thủy tinh (*thường gọi là “nỏ”*) nên H đã nhặt ống thủy tinh trên và lấy 01 lọ thủy tinh loại đựng nước yến, 01 vỏ chai nhựa loại chai nước ngọt, 01 chiếc kéo kim loại, cán màu xanh, 01 nắp chai màu vàng để chế tạo thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, H tự chế tạo một tim lửa bằng cách quấn giấy bạc của bao thuốc lá thành một đoạn ống và gắn vào chiếc quẹt gas màu tím của H rồi cất bộ dụng cụ trong phòng 205.

Đến ngày 04/9/2024, H rủ L đi lên thị trấn K để mua ma túy đá về sử dụng và được L đồng ý. H thuê xe taxi biển kiểm soát 48A-143.20 do anh Nguyễn Hữu H điều khiển chở đến khu vực xóm Cây đa thuộc tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Khi đến nơi H xuống xe taxi yêu cầu tài xế xe taxi chở L đi đến địa điểm khác, rồi một mình đi vào nhà đối tượng tên Heo (*H không rõ nhân thân, lai lịch*) để mua ma túy. Đến nơi Heo đưa cho H 01 túi zipper chứa ma túy đá. Lúc này, H hỏi giá tiền nhưng Heo nói là để đó Heo báo giá lại rồi H thanh toán sau. Sau đó, H gọi taxi quay lại đón chở H và L về lại phòng nghỉ 205 nhà nghỉ Kim Nguyên Bảo. Sau khi vào phòng, H lấy kéo cắt xéo 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam, sọc trắng làm dụng cụ xúc ma túy, rồi xúc một ít ma túy đá mua được đổ vào khối cầu của đoạn ống thủy tinh gắn ở bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mà H tự chế tạo được. Còn phần ma túy còn lại trong túi zipper thì H cất vào trong túi nilon đựng thuốc tây, loại thuốc trị bệnh gout của H và để trên đầu giường ngủ kê trong phòng nghỉ nhằm để sử dụng sau. H dùng quẹt khò màu cam mồi lửa cho chiếc quẹt gas màu tím gắn tim lửa rồi đốt ma túy đá trong đoạn ống thủy tinh cho chuyển hóa thành dạng hơi để sử dụng bằng cách hút. Sau đó, H và L thay nhau sử dụng ma túy đá. Đến ngày 05/9/2024, Công an huyện Đăk R'Lấp phối hợp với Công an xã Đăk Ru tiến hành kiểm tra phòng số 205 thuộc nhà nghỉ Kim Nguyên Bảo thì phát hiện và thu giữ tại đầu giường 01 túi nilon bên trong chứa 01 túi zipper bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 04 viên thuốc dạng viên nén và 02 viên thuốc dạng viên con nhộng. Công an đã lập biên bản quả tang đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, H và L đã tự thú về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của mình, Công an đã tiến

hành thu giữ 01 bộ sử dụng ma túy bên trong còn bám dính chất rắn màu trắng và các đồ dùng liên quan. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 05/9/2024 của Bùi Thọ H và Thị L, kết quả “Dương tính” với chất ma túy Amphetamin/Methamphetamin.

Tại bản kết luận giám định số: 442/KL-KTHS ngày 11/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- 06 (sáu) viên thuốc đựng trong 01 (một) túi nilon trong suốt, trên miệng túi được buộc bằng sợi dây thun màu vàng được niêm phong trong bì thư có ghi “MẪU VẬT 1” gửi giám định không phải ma túy, tiền chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 2,1792 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi zipper chỉ đỏ, kích thước (6x4,5)cm (gói zipper được đựng trong túi nilon trong suốt, trên miệng túi buộc sợi dây thun màu vàng) được niêm phong trong bì thư có ghi “MẪU VẬT 1” gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 1,2760 gam.

- Chất rắn màu trắng bám dính bên trong 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, dài 19cm, đường kính 0,5cm, một đầu được uốn cong, phía cuối đoạn uốn cong có dạng hình cầu, đường kính 1,5cm được niêm phong trong bì thư có ghi “MẪU VẬT 2” gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,0699 gam.

Về thu giữ vật chứng, tạm giữ đồ vật:

- 01 (một) túi nilon bên trong chứa: 01 (một) túi zipper kích thước (06 x 4,5)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 04 (bốn) viên thuốc dạng viên nén và 02 (hai) viên thuốc dạng viên con nhộng.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có cấu tạo gồm: 01 chai tự chế cao 11cm, đường kính 05cm (có thân là một lọ thủy tinh, phần cổ là cổ nhựa chai nước ngọt, gắn chặt với nhau), nắp đậy màu vàng. Trên nắp đậy có đục 02 lỗ tròn, trong đó 01 lỗ gắn với một ống thủy tinh dài 19cm, đường kính 0,5cm, được uốn cong, đầu đoạn cong có dạng hình khối cầu đường kính 1,5cm, lòng khối cầu bám dính tạp chất màu trắng; lỗ còn lại gắn với đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh - sọc trắng nối với một đoạn ống hút nhựa màu vàng - trắng và một đoạn ống hút nhựa màu đỏ - trắng, tổng chiều dài 30cm, đường kính 0,4cm.

- 01 (một) chiếc quạt gas, loại quạt khò, màu cam.

- 01 (một) quạt gas màu tím có gắn tim lửa tự chế.

- 01 (một) chiếc kéo kim loại, cán nhựa màu xanh.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu cam sọc trắng, một đầu được cắt xéo.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu tím, số sê ri R58RA21V6SH, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số loại: TA-1174, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số sê ri R9JR30NEHGJ, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-ĐL ngày 20 tháng 12 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Bùi Thọ H về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Thị L về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thọ H phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*, bị cáo Thị L phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thọ H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thọ H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thị L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Đối với anh Nguyễn Hữu H là tài xế xe taxi, quá trình điều tra xác định anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Thọ H nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Heo là người bán ma túy cho Bùi Thọ H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã cho H tiến hành nhận dạng thì xác định được là Đoàn Tấn P, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, tuy nhiên P không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H. Quá trình điều tra ngoài lời khai của H thì không thu thập được tài liệu, chứng cứ khác chứng minh hành vi của P nên không có đủ căn cứ để xử lý hành vi của P.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 1,2912 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 ống thủy tinh, 02 quẹt gas, 01 kéo và 01 đoạn ống hút là công cụ liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu tím, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 06 viên thuốc không liên quan đến vụ án nên ngày 29/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã trả lại cho Bùi Thọ H là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, nên đề nghị chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen không liên quan đến vụ án nên ngày 29/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Đắc R'Lập đã trả lại cho Thị L là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, nên đề nghị chấp nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Ngày 04/9/2024, tại nhà nghỉ Kim Nguyên Bảo thuộc thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Bùi Thọ H đã thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy, chế tạo, cung cấp các dụng cụ cần thiết để sử dụng chất ma túy, còn Thị L cung cấp địa điểm sử dụng chất ma túy là căn phòng 205 do L thuê, quản lý để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút.

Ngày 05/9/2024, Công an huyện Đắc R'Lập đã phối hợp với Công an xã Đắc Ru tiến hành kiểm tra phòng số 205 thì phát hiện và thu giữ 1,3459 gam ma túy loại Methamphetamine của Bùi Thọ H cất giữ trái phép nhằm mục đích để sử dụng. Quá trình làm việc, H và L đã tự thú về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nêu trên. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Thọ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Thị L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”.

Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

...”.

[3] Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, phát sinh các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Thị L có cung cấp các giấy khen của cha đẻ của bị cáo là ông Đ được Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông khen tặng do có thành tích xuất sắc trong công tác, nhưng đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo Bùi Thọ H và Thị L đều là người có nhân thân xấu, đều có 01 tiền sự chưa được xóa; bị cáo Bùi Thọ H bị xét xử 01 lần về hai tội nên cần áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, vai trò tham gia của các bị cáo để đánh giá, phân hóa khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể: Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo H là người mua ma túy, khởi xướng, chủ động rủ rê, chế tạo, cung cấp các dụng cụ cần thiết để sử dụng chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo H mức hình phạt cao hơn bị cáo L và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 1,2912 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 ống thủy tinh, 02 quẹt gas, 01 kéo và 01 đoạn ống hút là công cụ liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Chấp nhận ngày 29/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã trả lại 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung, màu tím, 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia, 06 viên thuốc cho Bùi Thọ H và trả lại 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung, màu đen cho Thị L do không liên quan đến vụ án.

[9] Đối với anh Nguyễn Hữu H là tài xế xe taxi, quá trình điều tra xác định anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Thọ H nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Heo là người bán ma túy cho Bùi Thọ H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã cho H tiến hành nhận dạng thì xác định được là Đoàn Tấn P, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, tuy nhiên P không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H. Quá trình điều tra ngoài lời khai của H thì không thu thập được tài liệu, chứng cứ khác chứng minh hành vi của P nên không có đủ căn cứ để xử lý hành vi của P.

[10] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, xử lý vật chứng tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thọ H phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Bị cáo Thị L phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thọ H **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thọ H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Bùi Thọ H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **03** (ba) năm **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/9/2024.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thị L **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/9/2024 đến ngày 14/9/2024.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 1,2912 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 ống thủy tinh, 02 quạt gas, 01 kéo và 01 đoạn ống hút.

Chấp nhận ngày 29/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu tím, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 06 viên thuốc cho Bùi Thọ H và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen cho Thị L.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận ngày 24/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Bùi Thọ H, Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phân trại trạm giam khu vực Đắk R'Lấp thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Xuân Diệu